

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ VIỄN THÔNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ VIỄN THÔNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TELECOMMUNICATION SERVICES AND TECHNOLOGY SOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DTSTC., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110513205

3. Ngày thành lập: 19/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 9 ngõ 11/17 đường Tô Ngọc Vân, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0886136556

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí;	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uôn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời;	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Đại lý dịch vụ viễn thông; - Đại lý xổ số (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)	4649
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Doanh nghiệp chỉ được hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật)	4661
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh - Nhận ủy thác xuất nhập khẩu (không bao gồm ủy thác đầu tư);	8299
18.	Giáo dục nhà trẻ	8511

19.	Giáo dục mẫu giáo	8512
20.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ Dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
21.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
22.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
23.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
24.	Lập trình máy vi tính	6201
25.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
26.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
27.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Cho thuê tên miền internet, cho thuê trang web	6311
28.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312
29.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại	6399
30.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
31.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm;	6622
32.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác.	6810
33.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
34.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng - Kiểm định xây dựng - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Thiết kế nội thất, ngoại thất.	7110
35.	Quảng cáo	7310
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế website	7410

37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chuyển giao công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ.	7490
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
40.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
41.	Sản xuất thiết bị truyền thông Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp máy móc, thiết bị trong các lĩnh vực bưu chính viễn thông, phát thanh, truyền hình;	2630
42.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
43.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
44.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
45.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
46.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý làm thủ tục hải quan	5229
48.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
50.	Xuất bản phần mềm	5820
51.	Hoạt động viễn thông có dây Chi tiết: Hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông có dây sử dụng quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác	6110
52.	Hoạt động viễn thông không dây Chi tiết: Hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông không dây sử dụng quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác	6120
53.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ viễn thông - Đo kiểm, giám sát chất lượng dịch vụ viễn thông	6190
54.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê công trình, máy móc hữu hình như thiết bị, hạ tầng Viễn thông, hạ tầng Công nghệ thông tin, hạ tầng cơ điện, hạ tầng đô thị thông minh, hạ tầng năng lượng điện, hạ tầng khác	7730
55.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Trừ trung tâm giới thiệu việc làm)	7810

56.	Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài);	7820
57.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài);	7830
58.	Đại lý du lịch	7911
59.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh lữ hành nội địa - Kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
60.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
61.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
62.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
63.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
64.	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện mặt trời, điện gió	3511
65.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Phân phối và bán lẻ điện	3512
66.	Xây dựng nhà để ở	4101
67.	Xây dựng nhà không để ở	4102
68.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
69.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
70.	Xây dựng công trình điện	4221
71.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
72.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223(Chính)
73.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
74.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
75.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
76.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 900.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐOÀN NHẬT MINH	Số 7, ngách 75/51 Phố Lãng Yên, Tổ 37B, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	55,556	0220980064 08	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	55,556		
2	ĐỖ MAI LINH	Số nhà 8, hẻm 136/129/12 đường Cầu Diễn, TDP Văn Trì 4, Phường Minh Khai, Quận Bắc Tùng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	11,111	0013010115 59	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	11,111		

3	ĐỖ THỊ PHƯƠNG HÀ	Số 7, ngách 75/51 Phố Lãng Yên, Tổ 37B, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	33,333	001185040657
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	33,333	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐOÀN NHẬT MINH
Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/12/1998
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 022098006408

Ngày cấp: 27/05/2023
Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 7, ngách 75/51 Phố Lãng Yên, Tổ 37B, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 7, ngách 75/51 Phố Lãng Yên, Tổ 37B, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội